

THỐNG KÊ ĐIỂM THI TUYỂN SINH LỚP 10 NĂM HỌC 2016-2017
TÍNH BÌNH QUÂN TỔNG ĐIỂM THI 3 MÔN CHUNG / THÍ SINH
(Không tính thí sinh tự do)

STT	Tên trường	Huyện/Thị xã	Số thí sinh dự thi	Điểm TB 3 môn chung	Xếp hạng
1	THCS Tân Phú	Đồng Xoài	302	19,82	1
2	THCS Tân Xuân	Đồng Xoài	290	19,26	2
3	THCS Minh Thành	Chơn Thành	66	17,68	3
4	THCS Tiên Thành	Đồng Xoài	76	17,16	4
5	THCS Tân Bình	Đồng Xoài	141	17,13	5
6	THCS Minh Long	Chơn Thành	56	17,02	6
7	THCS Thuận Phú	Đồng Phú	125	16,83	7
8	THCS Tiên Hưng	Đồng Xoài	132	16,65	8
9	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	77	16,64	9
10	THCS Quang Trung	Bù Đăng	34	16,59	10
11	THCS Nguyễn Du	Phú Riềng	245	16,40	11
12	THCS Tân Đồng	Đồng Xoài	118	16,30	12
13	THCS Tân Tiến	Đồng Phú	146	16,03	13
14	THCS Minh Hưng	Chơn Thành	201	15,94	14
15	THCS Võ Trường Toản	Bù Đăng	43	15,62	15
16	THCS An Lộc	TX Bình Long	262	15,52	16
17	THCS An Phú	TX Bình Long	81	15,47	17
18	THCS TT Lộc Ninh	Lộc Ninh	197	15,43	18
19	THCS Thác Mơ	TX Phước Long	218	15,33	19
20	THCS Tân Thành	Đồng Xoài	102	15,23	20
21	TH & THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	42	15,20	21
22	TH & THCS Lê Văn Tám	Chơn Thành	48	15,18	22
23	THCS Lương Thế Vinh	Chơn Thành	221	15,12	23
24	THCS & THPT Võ Thị Sáu	Bù Gia Mập	67	15,10	24
25	THCS Bù Nho	Phú Riềng	179	15,08	25
26	THCS Lộc Thuận	Lộc Ninh	53	15,04	26
27	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	131	14,87	27
28	THCS Lý Tự Trọng	Phú Riềng	109	14,86	28
29	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	97	14,83	29
30	THCS Lộc Thiện	Lộc Ninh	116	14,70	30
31	THCS Bình Thắng	Bù Gia Mập	96	14,68	31
32	PT cấp 1, 2 Trần Văn Ôn	Bù Đăng	29	14,59	32
33	THCS Thanh Lương	TX Bình Long	172	14,55	33
34	THCS Tân Phú	Đồng Phú	149	14,49	34
35	THCS Minh Thắng	Chơn Thành	58	14,45	35
36	THCS Tân Lợi	Hớn Quản	62	14,31	36
37	THCS An Lộc B	TX Bình Long	182	14,22	37
38	THCS Nguyễn Văn Trỗi	TX Phước Long	71	14,19	38
39	THCS Minh Lập	Chơn Thành	87	14,16	39
40	THCS Long Hưng	Phú Riềng	86	14,09	40
41	THCS Thanh Bình	Hớn Quản	52	14,08	41
42	THCS Phước Bình	TX Phước Long	315	14,04	42
43	THCS Bình Sơn	Phú Riềng	70	13,86	43
44	THCS & THPT Đa Kìa	Bù Gia Mập	115	13,77	44

STT	Tên trường	Huyện/Thị xã	Số thí sinh dự thi	Điểm TB 3 môn chung	Xếp hạng
45	THCS Tân Lập	Đồng Phú	131	13,73	45
46	THCS Lộc Quang	Lộc Ninh	85	13,68	46
47	THCS Tân Phước	Đồng Phú	65	13,61	47
48	THCS Nghĩa Trung	Bù Đăng	126	13,61	48
49	DTNT THCS Lộc Ninh	Lộc Ninh	19	13,57	49
50	THCS Đồng Nơ	Hớn Quản	98	13,52	50
51	THCS Tân Hiệp	Hớn Quản	54	13,49	51
52	THCS Phước Thiện	Bù Đốp	28	13,46	52
53	THCS Phan Bội Châu	Bù Đăng	219	13,39	53
54	THCS Lộc Hiệp	Lộc Ninh	155	13,25	54
55	THCS Nguyễn Trường Tộ	Bù Đăng	150	13,24	55
56	THCS Lộc Tấn	Lộc Ninh	176	13,23	56
57	THCS Lộc Hòa	Lộc Ninh	17	13,15	57
58	THCS Minh Đức	Hớn Quản	54	13,06	58
59	THCS & THPT Lương Thế Vinh	Bù Đăng	147	13,02	59
60	THCS Thanh Bình	Bù Đốp	189	12,98	60
61	TH&THCS Lộc Thạnh	Lộc Ninh	30	12,96	61
62	THCS An Phú	Hớn Quản	54	12,94	62
63	THCS Phước Tín	TX Phước Long	143	12,92	63
64	THCS Hưng Phước	Bù Đốp	39	12,91	64
65	THCS Long Hà	Phú Riềng	116	12,71	65
66	THCS Thuận Lợi	Đồng Phú	41	12,70	66
67	THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	24	12,66	67
68	THCS Minh Tâm	Hớn Quản	36	12,59	68
69	THCS Trần Quốc Toản	Phú Riềng	49	12,55	69
70	THCS Tân Lợi	Đồng Phú	19	12,51	70
71	THCS Tân Thành	Bù Đốp	91	12,50	71
72	THCS Đồng Tâm	Đồng Phú	43	12,49	72
73	THCS Đức Liễu	Bù Đăng	73	12,49	73
74	THCS Minh Hưng	Bù Đăng	135	12,41	74
75	DTNT THCS Điều Ong	Bù Đăng	36	12,35	75
76	THCS Thanh Phú	TX Bình Long	49	12,34	76
77	THCS & THPT Tân Tiến	Bù Đốp	82	12,27	77
78	THCS Tân Thiện	Đồng Xoài	68	12,21	78
79	THCS Phước Minh	Bù Gia Mập	82	12,18	79
80	DTNT THCS Bình Long	TX Bình Long	23	12,05	80
81	THCS Đắk Ô	Bù Gia Mập	185	12,02	81
82	THCS Long Tân	Phú Riềng	92	12,01	82
83	THCS Thanh An	Hớn Quản	104	11,95	83
84	THCS Tân Quan	Hớn Quản	63	11,92	84
85	THCS Long Bình	Phú Riềng	118	11,92	85
86	THCS Tân Khai	Hớn Quản	177	11,84	86
87	THCS & THPT Nguyễn Bình Khiêm	Chơn Thành	42	11,76	87
88	THCS Nguyễn Trãi	Bù Gia Mập	37	11,73	88
89	DTNT THCS Đồng Phú	Đồng Phú	30	11,68	89
90	THCS Bù Đốp	Bù Đốp	143	11,66	90
91	THCS Tân Hưng	Hớn Quản	137	11,44	91

STT	Tên trường	Huyện/Thị xã	Số thí sinh dự thi	Điểm TB 3 môn chung	Xếp hạng
92	THCS & THPT Đồng Tiến	Đồng Phú	145	11,44	92
93	THCS Thống Nhất	Bù Đăng	174	11,42	93
94	THCS Nghĩa Bình	Bù Đăng	24	11,24	94
95	THCS Lý Thường Kiệt	Bù Gia Mập	89	11,00	95
96	THCS Tân Hòa	Đồng Phú	29	11,00	95
97	THCS Phước An	Hớn Quản	75	10,87	97
98	THCS Lộc Thành	Lộc Ninh	44	10,78	98
99	THCS Lộc An	Lộc Ninh	18	10,71	99
100	THCS Nguyễn Khuyến	Bù Đăng	72	10,64	100
101	THCS Thọ Sơn	Bù Đăng	68	10,63	101
102	THCS Chu Văn An	Bù Đăng	111	10,56	102
103	THCS Phú Nghĩa	Bù Gia Mập	84	10,47	103
104	THCS An Khương	Hớn Quản	35	10,46	104
105	THCS Đoàn Đức Thái	Bù Đăng	16	10,39	105
106	THCS Thanh Hòa	Bù Đốp	29	10,34	106
107	THCS & THPT Đăng Hà	Bù Đăng	90	10,24	107
108	TH & THCS Tân Hưng	Đồng Phú	13	10,17	108
109	THCS Bình Minh	Bù Đăng	78	9,91	109
110	TH & THCS Kim Đồng	TX Bình Long	4	9,56	110
111	THCS Bù Gia Mập	Bù Gia Mập	43	7,92	111